

Kiên nhẫn chờ đợi

VN-Index đóng cửa tăng 0,04 điểm (+0,01%), đóng cửa tại mức 484,47 điểm. HNX-Index đóng cửa giảm 0,09 điểm (-0,14%), tại mức 62,34 điểm. Thanh khoản trên cả 2 sàn vẫn chưa có nhiều thay đổi và vẫn ở mức khá thấp. Có lẽ giải pháp tốt nhất cho nhà đầu tư là tiếp tục kiên nhẫn chờ đợi.

HOSE: Phiên giao dịch hôm nay tiếp tục chứng kiến sự phân hóa giữa các mã vốn hóa lớn, nếu như MSN giao dịch yếu ngay từ đầu thì những mã còn lại như BVH, GAS, VNM, VIC... lại giúp VN-Index không bị giảm quá sâu. Giao dịch khá giằng co cả phiên sáng nay, chỉ số VN-Index gần như không thể xanh điểm lên được, trong khi lực cung không thực sự mạnh thì lực cầu vẫn chưa cho thấy một tín hiệu nào thực sự tích cực. Có lẽ nhà đầu tư đều đang chọn giải pháp an toàn là đứng ngoài kiên nhẫn chờ đợi. Điểm sáng của phiên hôm nay chính là việc VIC, SSI... giao dịch tích cực hẳn lên và có sự đột biến về khối lượng, tùy nhiên chừng đó có lẽ chỉ đủ để giúp VN-Index đảo chiều giảm điểm ở những phút cuối phiên và đóng cửa tại mức 484,47 điểm, KLGD đạt 35 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội đóng cửa trái chiều với sàn HOSE, cả phiên hôm nay, chỉ số HNX-Index không thể xanh điểm. Thanh khoản sàn này tiếp tục sụt giảm xuống mức thấp kỷ lục với giá trị giao dịch khớp lệnh chưa đạt 100 tỷ, trong khi khối lượng giao dịch chỉ đạt 14 triệu đơn vị. Các cổ phiếu thu hút dòng tiền chủ yếu vẫn là FLC, PVX, SHB, SCR... Với tình trạng thanh khoản nếu vẫn tiếp tục kéo dài như thế này có lẽ sẽ càng khiến cho nhiều nhà đầu tư bắt đầu tỏ ra chán nản với thị trường.

Tin nổi bật

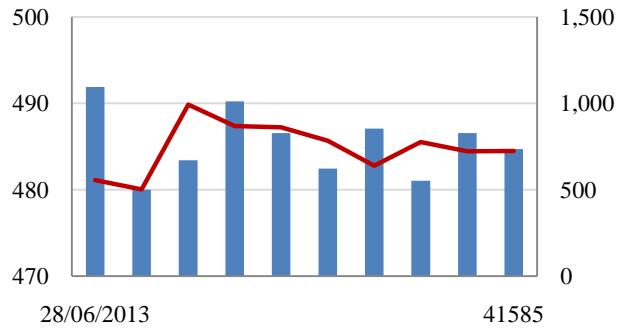
- Vietcombank giảm lãi suất huy động về 5%/năm. Mặc dù trần lãi suất huy động theo quy định của NHNN vẫn đang là 7%.

- HSBC hạ dự báo tăng trưởng Việt Nam quý III còn 5,1%, hạ dự báo tăng trưởng cả năm từ 5,5% xuống 5,1%. Trước đó, trong tháng 6, tổ chức này dự báo tăng trưởng quý III là 5,2%.

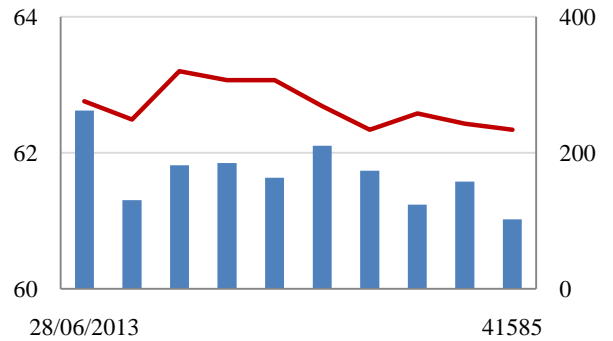
- Theo Credit Suisse, đồng yên có thể giảm thêm 18% nữa khi Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) nỗ lực tăng cung tiền khiến nhà đầu tư trong nước tăng cường đầu tư ra nước ngoài.

Giao dịch 10 phiên gần nhất

VN-Index Tỷ đồng



HNX- Index



THẾ GIỚI

	Chỉ số	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,417	-56.3	-0.4%
Hong Kong: Hang Seng	20,905	221.6	1.1%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 5	Tháng 6	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)		5.00%	4.90%
Lạm phát so hàng tháng	-0.06%	0.05%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6,36%	6,69%	6,73%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6,70%	6,50%	5,20%
Xuất khẩu (triệu \$)	10,800	11,400	62,000
Nhập khẩu (triệu \$)	12,000	11,600	63,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,200	- 200	- 1,400
FDI cam kết (triệu \$)	298	1,956	10,473
FDI giải ngân (triệu \$)	830	1,120	5,700

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	484.5	0.0	35.0	17.4%	6.2	102	77	129
HNX-Index	62.3	-0.1	14.5	-11.1%	0.5	80	77	230
VN30	539.5	0.5	12.8	40.7%	1.3	13	10	7
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	9.4	71.1%	1.3	5	13	1
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	18.0	-2.8%	2.0	7	14	7
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	4.9	49.3%	0.3	5	24	10
Ngân hàng	275.4	0.6	8.9	-6.1%	0.0	4	7	6
Bất động sản (trừ VIC)	212.9	2.6	14.7	45.8%	2.2	17	26	16
Thực phẩm (trừ MSN)	703.7	7.5	1.3	-2.6%	0.0	11	5	12

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng không đáng kể 0.04 điểm (+ 0.01%) lên 484.47 điểm. KLGD đạt 29 triệu cổ phiếu, tăng nhẹ so với KLGD 28 triệu cổ phiếu hôm trước. Thị trường linh xình tăng giảm trong suốt cả phiên giao dịch, lực cầu vào khá yếu, ngoại trừ VIC và HAG giao dịch tích cực, còn lại hầu hết các cổ phiếu đều giao dịch thanh khoản thấp.

Khối ngoại bán ròng 15 tỷ đồng khi mua vào 72 tỷ đồng và bán ra 87 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận nội khối gần 20 tỷ đồng. VIC, GAS, DRC là cổ phiếu được mua vào mạnh nhất, trong khi khối ngoại bán ra chủ yếu BVH, DPM, MSN.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX tạo một cây nến Doji đi ngang và đang ở sát đường MA10. Dải bollinger đang có xu hướng thu hẹp lại cho thấy thị trường thiên về xu hướng linh xình đi ngang nhiều hơn. Lực mua vào vẫn rất yếu cho thấy dòng tiền chủ yếu vẫn đứng ngoài thị trường. Chỉ báo MACD sắp cho tín hiệu mua vào nhưng góc cắt nhỏ cho thấy mức độ tin cậy không lớn. Chúng tôi nhận định VNINDEX tiếp tục dao động trong biên độ vùng đáy cũ tại 466 điểm và MA20 tại 490 điểm.

Tháng 7 là giai đoạn doanh nghiệp công bố KQKD Quý 2 do vậy thị trường sẽ phân hóa trong giai đoạn này và dòng tiền sẽ tìm đến những doanh nghiệp dự báo có KQKD Quý 2 tốt.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát chờ thị trường tích lũy và tạo đáy vững và dòng tiền vào mạnh trở lại mới xem xét đầu tư.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỒN KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	490
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	466
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **VIP:** Đồng ý chuyển nhượng toàn bộ 12 triệu cổ phần tại CTCP Cảng Nam Hải Đình Vũ với giá bán tối thiểu là 10.000 đồng/cổ phần.

- **TNA:** Doanh thu và lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2013 đạt lần lượt là 716 tỷ đồng và 26 tỷ đồng tương đương hoàn thành 65% kế hoạch năm 2013

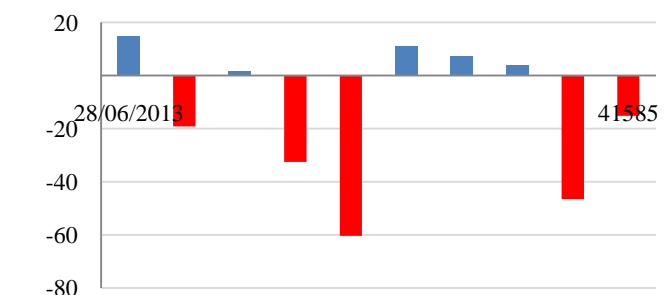
- **SEC:** CTCP Điện Gia Lai (GEC), cổ đông lớn và cũng là tổ chức có liên quan đến ông Tân Xuân Hiến, Thành viên HĐQT đăng ký bán 100.000 cổ phiếu SEC



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại bán ròng 15,1 tỷ đồng
- Tổng mua 71,8 tỷ đồng
Chủ yếu: PVD (5,1 tỷ), DRC (3,6 tỷ), GAS (9 tỷ)
- Tổng bán 86,9 tỷ đồng
Chủ yếu: PPC (14,6 tỷ), VIC (7,4 tỷ), BVH (7,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm nhẹ 0.09 điểm (- 0.14%) xuống 62.34 điểm. KLGD ở mức thấp đạt 14 triệu cổ phiếu. Thị trường linh giảm điểm gần như trong cả phiên giao dịch, lực cầu vào yếu khiến cả điểm số và thanh khoản đều ở mức thấp.

Khối ngoại mua bán ở mức thấp khi mua vào 1.4 tỷ đồng và bán ra 3.3 tỷ đồng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX xuất hiện cây nến có chân nến dài khi cổ phiếu PVS và SHB khớp sàn rất nhanh đầu phiên, tuy nhiên KLGD ở giá sàn rất thấp nên không mang tính đại diện. HNXINDEX đóng cửa nằm dưới MA10, cho thấy thị trường vẫn đang dao động trong biên độ hẹp. KLGD ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn đứng ngoài thị trường và chưa tích cực trở lại. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang cho thấy thị trường sẽ tiếp tục đi ngang. Thị trường đang trong giai đoạn thiếu thông tin đủ mạnh để tạo xu hướng rõ ràng. Trong ngắn hạn khả năng thị trường sẽ vẫn dao động trong vùng giữa đáy cũ và MA20 tương ứng với vùng từ 61.5 đến 63.5 điểm, KLGD duy trì ở mức thấp.

Tháng 7 là giai đoạn doanh nghiệp công bố KQKD Quý 2 do vậy thị trường sẽ phân hóa trong giai đoạn này và dòng tiền sẽ tìm đến những doanh nghiệp dự báo có KQKD Quý 2 tốt.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát chờ thị trường tích lũy và tạo đáy vững và dòng tiền vào mạnh trở lại mới xem xét đầu tư.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **SGH:** HĐQT quyết định tăng vốn điều lệ theo tỉ lệ 1:1, từ 17,66 tỷ đồng lên 35,32 tỷ đồng, nguồn tăng từ lợi nhuận được để lại.

- **ACB** - Ngân hàng TMCP Á Châu - Đã mua được 16.181.131 cp quỹ trong số 55.478.000 cp đăng ký mua lại tối đa. Mức giá bình quân thực hiện là 16.008 đồng.

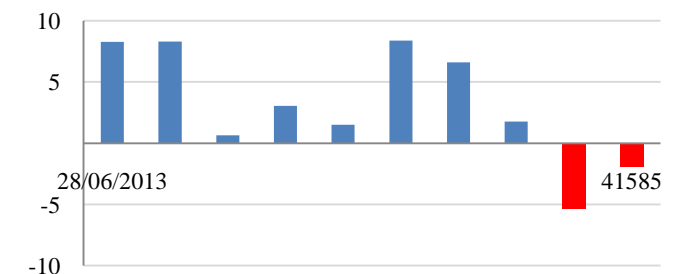
- **FLC** : Sẽ trả cổ tức đợt 1/2103 bằng tiền, tỷ lệ 5%, tức 500 đồng mỗi cổ phiếu. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 16/7. Thời gian thanh toán từ ngày 30/9.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 1,9 tỷ đồng
 - Tổng mua: 1,4 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVS (0,5 tỷ), SHB (1,1 tỷ), PMC (0,4 tỷ)
 - Tổng bán: 3,3 tỷ đồng
 Chủ yếu: DBC (0,6 tỷ), VCG (5,3 tỷ), PVX (2,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	40,800	7.35%	HOSE	2013
7/25/2012	SD6	9/18/2013	15.0%	10,200	14.71%	HNX	2012
7/24/2012	L62	8/15/2013	2.0%	4,300	4.65%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	12,000	10.00%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	17,400	14.37%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	39,700	3.78%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	16,900	4.73%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,800	6.76%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,800	7.95%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	49,600	2.02%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	15,500	9.68%	HOSE	2012
7/16/2013	FLC	9/30/2013	5.0%	6,100	8.20%	HNX	2013
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	9,500	12.63%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	42,000	2.38%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	14,700	8.16%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	24,100	20.75%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	20,100	2.49%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	15,300	3.27%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	18,500	5.41%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	14,000	12.14%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	13,100	7.63%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	14,300	9.09%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	22,600	4.42%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	9,500	12.63%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.38%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	28,500	3.51%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	22,200	3.60%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	14,500	11.03%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	21,400	14.02%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
SPM	27.6	6.98%	SVI	32.0	-23.81%	VCM	12.1	10.00%	NBC	10.7	-27.21%
COM	31.3	6.83%	DXV	2.7	-6.90%	SRB	2.2	10.00%	GLT	17.9	-25.73%
C47	17.8	6.59%	TMS	21.9	-6.81%	SDC	9.0	9.76%	CAN	18.0	-23.73%
TLG	31.4	6.44%	MPC	22.1	-6.75%	SDE	7.9	9.72%	SJM	1.9	-13.64%
ELC	23.6	6.31%	PXM	1.4	-6.67%	NSN	6.9	9.52%	HHL	0.8	-11.11%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
VIC	1.60%	2,499.4	VIC	1.60%	157.1	FLC	1.64%	4,008.5	FLC	1.64%	24.1
HQC	0.00%	2,065.7	HAG	2.43%	50.5	SCR	1.43%	1,585.1	SCR	1.43%	11.0
HAG	2.43%	2,431.7	TBC	2.86%	0.0	PVX	0.00%	1,121.4	KLS	-1.16%	5.8
ITA	0.00%	1,072.1	VNM	0.00%	15.3	KLS	-1.16%	683.7	PVX	0.00%	5.5
TBC	2.86%	3.1	SSI	2.30%	20.2	SHB	1.49%	659.2	SHB	1.49%	4.4
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
GAS	-0.41%	155.2	HAG	-0.98%	405.8	SHB	1.49%	170.3	VCG	0.00%	464.0
PPC	-0.50%	125.5	DPM	-1.43%	223.2	PVS	0.00%	31.0	PVX	0.00%	421.0
HPG	-1.69%	79.4	CTG	-0.68%	96.4	KHB	1.61%	24.0	DBC	-0.54%	34.0
VIC	-0.78%	63.0	PGD	0.00%	81.7	PMC	0.00%	10.7	AAA	0.00%	11.0
BVH	5.00%	60.2	AGR	6.82%	64.7	EFI	3.03%	10.3	HOM	1.77%	10.8
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972